

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 183 /2020/HSST
Ngày 20 /5 /2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Văn Xây

2. Ông Trần Xuân Viện

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Nam Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Hà Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 159/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134 /2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 01/5/1978 .

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; trình độ học vấn 7/12; nghề nghiệp: không. con ông Nguyễn Văn M (đã chết), con bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1952. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất. Có vợ là Hà Thị Kim T, sinh năm 1980 (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 12/10/2012 bị Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng, về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 13/02/2020 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1973.

Địa chỉ tổ X, phường H, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 13/02/2020 tổ công tác Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực đầu cầu Gia Bẩy, thuộc

tổ 12 của phường phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra. Nam thanh niên tự khai tên là: Nguyễn Văn T. T tự giác giao nộp 01 gói giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng tại lòng bàn tay trái (T khai là Heroine). tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ được của Nguyễn Văn T ngày 13/02/2020 có khối lượng 0,154 gam và lấy mẫu gửi giám định ký hiệu T.

Tại bản kết luận giám định số 332/KL - KTHS ngày 21/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,154 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 13/02/2020, T từ nhà đến khu vực đường BS, thuộc phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, mục đích để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi T gặp và mua của một nam thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ 01 gói ma túy được gói bằng giấy màu vàng, với giá 200.000 đồng, T cầm số ma túy vừa mua ở lòng bàn tay trái, đi về đến khu vực đầu cầu Gia Bầy, thuộc tổ 12 phường Hoàng Văn Thụ, thành phố TN thì bị tổ công tác Công an phường HVT, thành phố TN phát hiện, kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu T. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 168/CT-VKSTPTN ngày 30 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Trong phần luận tội tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ, kết luận bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đánh giá nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn T từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T (bì niêm phong chứa chất ma túy, mẫu hoàn sau giám định), trên mặt phong

bì có 02 dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Trương Đăng Tam và Ngô Đức Cường

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội

Phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án. Hồi 13 giờ 30 phút ngày 13/02/2020 tại tổ 12, phường HVT, thành phố TN, Nguyễn Văn T đang có hành vi tàng trữ 0,154 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường HVT, thành phố Thái TN phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo biết ma túy là vật cấm được Nhà quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ 0,154gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

5.1. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

5.2. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng. Xét thấy mức án từ 18 đến 24 tháng tù đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị khi luận tội là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành án do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu T bên trong chứa chất ma túy – Mẫu hoàn lại sau giám định). Vật chứng là vật cấm và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ theo Nguyễn Văn T khai mua của 01 nam thanh niên không quen biết ở khu vực đường BS, thuộc phường Hoàng Văn HVT, thành phố TN. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T (bì niêm phong chứa chất ma túy, mẫu hoàn sau giám định), trên mặt phong bì có 02 dấu đỏ của Phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Trương Đăng Tam và Ngô Đức Cường.

((Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 225 ngày 20/3/2020 giữa Công an thành phố Thái nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- VKS nhân dân TPTN;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Chi cục THA dân sự TPTN;
- Tòa án tỉnh TN;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Xây - Trần Xuân Viện

Trần Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thu Huệ

